TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 290/2020/HSST

Ngày: 13/8/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Đặng Thị Thanh Huyền**.
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Tiến Dụng
  Ông Trần Hán

Th□ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Hà Đức Thiện- Th- ký Toà án, Toà án nhân dân thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Trần Tuấn Khanh- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 227/2020/HSST ngày 16/6/2020 đối với các bị cáo:

1- Họ và tên : **Từ Việt T** - sinh năm 1972, Giới tính: Nam; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Thôn K, xã H, huyện T, TP Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông: Từ Thắng V, sinh năm 1945 (đã chết) và bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1952; Vợ: Trần Thị Thu H, sinh năm 1975; Con: 02 con (con lớn sinh năm 1993; bé sinh năm 1995); Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con lớn;

Tiền án: Không có

Nhân thân: Bản án HSST số 15 ngày 08/02/2007, Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, Hà Nội, xử phạt 02 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 04 năm tù.

Bị cáo bị bắt ngày 27/02/2020 đến nay, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Số giam: 1382 V1/5.

2- Họ và tên: **Đỗ Mạnh C**- sinh năm 1985, Giới tính: Nam; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Thôn T, xã M, huyện K, Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Đỗ Sỹ N (đã chết); Con bà: Lê Thị Th, sinh năm 1950; Vợ: Lê Thị H, sinh năm 1989; Con: 02 con (con lớn sinh năm 2012; bé sinh năm 2014).

Tiền án: Bản án HSST số 33/2016/HSST ngày 29/06/2016, Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định, xử phạt 33 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt ngày 27/02/2020 đến nay, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Số giam: 1386 V1/6.

Người bào chữa cho bị cáo Từ Việt T: Ông Nguyễn Quang Tiến- Luật sư Văn phòng luật sư Đặng Sơn và cộng sự- Đoàn luật sư thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị Kim A, sinh năm 1998; trú tại: Thôn V, xã, huyện T, thành phố Hà Nội, vắng mặt.

NHẬN THẤY

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội thì vụ án có nội dung như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút , ngày 27/ 02/2020 tại khu vực đường 427 xã Vân Tảo, huyện Thường Tín, Hà Nội, Phòng CSĐT tội phạm về ma túy - Công an thành phố Hà Nội, phát hiện Đỗ Mạnh C đi xe máy BKS: 51S3 - 1478 nghi có liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đã yêu cầu về Công an xã Vân Tảo, Thường Tín, Hà Nội, tiến hành kiểm tra.

Quá trình kiểm tra, thu giữ trong túi áo khoác bên trái Cường mặc 02 gói giấy chứa các cục chất bột màu trắng. Kết luận giám định số 1690 ngày 6/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TPHN, là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,090 gam.

Ngoài ra còn thu giữ của Đỗ Mạnh C 01 diện thoại di động Samsung sử dụng số thuê bao 0976698243; 01 xe máy Honda BKS: 51S3 - 1478.

Đỗ Mạnh C khai: Số ma túy bị thu giữ trên là Cường đến nhà Từ Việt T ở thôn K, xã H, T, Hà Nội mua với giá 100.000đ, mục đích để sử dụng.

- Tiếp đến khoảng 11giờ15 phút ngày 27/02/2020, tại khu vực đường dân sinh thuộc xã Văn Bình, huyện Thường Tín, Hà Nội, Phòng CSĐT tội phạm về ma túy - Công an thành phố Hà Nội, phát hiện Trần Trọng T - sinh năm 1978, trú tại: Xã Văn Bình, huyện Thường Tín, Hà Nội, đi xe máy điện BKS: 29MĐ3 - 920.77, nghi có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đã yêu cầu kiểm tra.

Quá trình kiểm tra, thu giữ trong túi quần bên trái Tùng mặc 01 gói giấy chứa các cục chất bột màu trắng. Kết luận giám định số 1689 ngày 6/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TPHN, là Heroin, khối lượng 0,030 gam. Ngoài ra còn thu giữ của Tùng 01 xe máy điện BKS: 29MĐ3 - 920.77.

Trần Trọng T khai: Số ma túy trên là Tùng mua của Từ Việt T với giá 100.000đ, mục đích để sử dụng.

- Tiếp đó khoảng 13 giờ ngày 27/02/2020 tại khu vực thôn Khê Hồi, xã Hà Hồi, huyện Thường Tín, Hà Nội, Phòng CSĐT tội phạm về ma túy - Công an thành phố Hà Nội, kiểm tra đối với Trần Xuân H- sinh năm 1976, trú tại: Thôn G, xã N, huyện T, Hà Nội.

Thu giữ trong túi quần bên trái của Hoàng 01 gói giấy chứa các cục chất bột màu trắng, Kết luận giám định số 1761 ngày 6/03/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TPHN, là Heroin khối lượng 0,070gam.

Trần Xuân H khai: Số ma túy bị thu giữ trên là Hoàng mua của Từ Việt T với giá 100.000đ, mục đích để sử dụng.

- Căn cứ lời khai; biên bản nhận dạng Từ Việt T của Trần Xuân H, Trần Trọng T và Đỗ Mạnh C, xác định Từ Việt T là người bán ma túy cho H, T và C. Cơ quan Công an đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Từ Việt T tại thôn K, xã H, huyện T, Hà Nội.

Kết quả khám xét thu giữ trên bề mặt loa, trong tủ gỗ 21 gói chứa các cục chất bột màu trắng; 01 cân điện tử. Kết luận giám định số 1760 ngày 6/03/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, là Heroin khối lượng 59,05 gam; 01 cân điện tử có dính Heroin.

Ngoài ra còn thu giữ của T: 01 điện thoại di động Mobell sử dụng số thuê bao 0989978400; 01 điện thoại Samsung (không có sim trong máy); số tiền 10 triệu đồng.

Từ Việt T khai: Toàn bộ số Heroin thu giữ tại nơi ở của T và số ma túy Heroin Trung bán cho Đỗ Mạnh C, Trần Trọng Tvà Trần Xuân H do T mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực gầm cầu cao tốc Thường Tín - Pháp Vân với giá 42 triệu đồng mang về dùng cân điện tử chia ra thành các gói nhỏ, mục đích để bán.

Vật chứng thu giữ:

Số tiền 10 triệu đồng, T khai có 600.000đ là tiền bán ma túy, số tiền còn lại là tiền riêng của Trung;

Chiếc xe máy BKS: 51S3 - 1478, Đỗ Mạnh Cường khai mượn của Nguyễn Thành L - sinh năm 1987, trú tại: Thôn T, xã M, huyện K, Thái Bình. Kết quả xác minh hiện anh L không có mặt tại địa phương; kết quả tra cứu tại Phòng Cảnh sát giao thông - Công an TPHN, chiếc xe máy trên không có trong dữ liệu quản lý, không xác định được chủ đăng ký.

Chiếc xe máy điện BKS: MĐ3- 920.77 thu giữ của Trần Trọng T, xác minh thuộc sở hữu của chị Trần Thị Kim A - sinh năm 1998, trú tại: Xã, huyện T, Hà Nội. Chị Kim A không biết Tùng sử dụng xe để đi mua ma túy.

Tại cáo trạng số 210/CT-VKS-P1, ngày 08/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố các bị cáo: Từ Việt T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo điểm b, khoản 3, Điều 251- BLHS; Đỗ Mạnh C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm a, khoản 1, Điều 249- BLHS.

Tại phiên toà, sau khi phân tích tính chất vụ án, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b, khoản 3, Điều 251; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38- Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Từ Việt Tr từ 16 năm tù đến 17 năm tù.

- Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38- Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Đỗ Mạnh C từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù

- Về tang vật:

+ Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma tuý và dụng cụ về ma tuý đã thu giữ còn lại sau giám định.

+ Tịch thu sung công quỹ 03 điện thoại di động đã thu giữ của các bị cáo, 01 xe máy BKS 51S3-1478 đã thu giữ của bị cáo Đỗ Mạnh C.

+ Trong tổng số tiền 10.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Từ Việt T, có 600.000 đồng là tiền do bán trái phép chất ma tuý cần tịch thu sung công quỹ, còn 9.400.000 đồng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Trả lại chị Trần Thị Kim A chiếc xe máy điện BKS: 29M3-920.77.

Người bào chữa cho bị cáo Từ Việt Trung có ý kiến:

Đồng ý với tội danh, khung khoản mà Viện kiểm sát đã truy tố với bị cáo, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, cụ thể: Bị cáo đã thành

khẩn khai báo, ăn năn hối cải, số lượng ma tuý mà bị cáo mua bán phần lớn đã bị thu giữ, bị cáo có mẹ đẻ tham gia kháng chiến chống Mỹ, được hưởng trợ cấp của Chính phủ, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51- Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và số tiền mà Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo đề nghị trả lại cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người tham gia tố tụng nào khiếu nại về hành vi tố tụng của những người tiến hành tố tụng, nên các tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ là hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên toà: Các bị cáo thừa nhận thực hiện hành vi như cáo trạng nêu. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ, với tang vật chứng thu được nên có đủ cơ sở để khẳng định:

Ngày 27/02/2020 tại thôn Khê Hồi, xã Hà Hồi, huyện Thường Tín, Hà Nội, Từ Việt T đã có hành vi bán trái phép 0,090 gam Heroin cho Đỗ Mạnh C là đối tượng đã có 01 tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" chưa được xoá án; 0,030 gam Heroin cho Trần Trọng T; 0,070 gam Heroin cho Trần Xuân H.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Từ Việt T tại địa chỉ trên, Cơ quan Công an còn thu giữ 59,05 gam Heroin, T khai mục đích để bán. Tổng khối lượng ma túy Từ Việt T mua bán là 59,24 gam Heroin.

Do vậy việc xét xử các bị cáo Từ Việt T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm b, khoản 3, Điều 251- Bộ luật hình sự; Đỗ Mạnh C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm a, khoản 1, Điều 249- Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vụ án có tính chất nguy hiểm bởi lẽ: Hành vi phạm tội của bị cáo chẳng những đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma tuý của nhà nước, gây

tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, là nguồn gốc phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng, bất bình trong nhân dân. Bị cáo đều biết rõ việc làm của mình là nguy hiểm cho xã hội, biết được tác hại của ma túy là rất nghiêm trọng nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân, vì lợi nhuận trong việc mua bán trái phép chất ma túy đem lại rất lớn nên đã bất chấp pháp luật đi vào con đường phạm tội. Bởi vậy, cho dù bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nhưng nếu không loại bỏ vĩnh viễn bị cáo ra khỏi xã hội thì không đảo bảo phòng ngừa chung.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy:

Từ Việt T nổi lên với vai trò đầu vụ, bị cáo là người đã chủ động bán ma tuý cho 3 đối tượng, số lượng ma tuý mà bị cáo mua bán là không nhỏ, bị cáo đã có 01 tiền án đã được xoá án, bị cáo phạm tội nhiều lần nên cần có hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Đỗ Mạnh C đã có 01 tiền án tội về ma tuý chưa được xoá án nhưng không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục lao vào con đường phạm tội nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo cải tạo giáo dục bị cáo và đảm bảo phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Trung còn có mẹ đẻ tham gia kháng chiến chống Mỹ, được hưởng trợ cấp của Chính phủ nên có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[3] Về tang vật và các biện pháp tư pháp khác:

+ Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma tuý và dụng cụ về ma tuý đã thu giữ còn lại sau giám định.

+ Tịch thu sung công quỹ 03 điện thoại di động đã thu giữ của các bị cáo, 01 xe máy BKS 51S3-1478 đã thu giữ của bị cáo Đỗ Mạnh C.

+ Trong tổng số tiền 10.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Từ Việt T, có 600.000 đồng là tiền do bán trái phép chất ma tuý cần tịch thu sung công quỹ, còn 9.400.000 đồng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Trả lại chị Trần Thị Kim A chiếc xe máy điện BKS: 29M3-920.77.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào các Điều 45; 46; 106; 260; 268; 269; 299; 326; 327;329; 331; 333- Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án.

2. Về tội danh, hình phạt:

- Tuyên bố các bị cáo: Từ Việt T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", Đỗ Mạnh C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Áp dụng điểm b, khoản 3, Điều 251; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51- Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Từ Việt T 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 27/02/2020.

- Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51- Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Đỗ Mạnh C 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 27/02/2020.

3. Về tang vật và các biện pháp tư pháp khác: Áp dụng Điều 47- Bộ luật hình sự:

3.1- Tịch thu sung công quỹ:

- 01 điện thoại di động màu đen, có ghi chữ MOBELL, có gắn một sim điện thoại, Imei 810103600150182, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng máy.

- 01 điện thoại di động màu đen, có ghi chữ SAMSUNG có gắn một sim điện thoại, Imei 358176108739687, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng máy.

- 01 điện thoại di động màu vàng trắng, có ghi chữ SAMSUNG không có thẻ sim, Imei 353285067988014101, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng máy.

- 01 xe máy Honda màu Trắng- Nâu, BKS 51S3-1478, số khung : 001343, số máy: 10619485 đã thu giữ của bị cáo Đỗ Mạnh Cường.

- Số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo Từ Việt Trung.

3.2- Tịch thu tiêu huỷ:

- 01 phong bì niêm phong được dán kín, trên mép dán niêm phong có chữ ký của Giám định viên Trần Ngọc Chinh, cán bộ Đặng Hoàng Hà, đương sự Từ Việt T và đóng dấu niêm phong của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý (Trên phong bì có ghi cân). Bên giao và bên nhận không kiểm tra bên trong.

- 01 phong bì niêm phong được dán kín, trên mép dán niêm phong có chữ ký của Giám định viên Trần Ngọc Chinh, đương sự Từ Việt T và đóng dấu niêm phong của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý (Trên phong bì có ghi khám xét). Bên giao và bên nhận không kiểm tra bên trong.

- 01 phong bì niêm phong được dán kín, trên mép dán niêm phong có chữ ký của Giám định viên Trần Ngọc Chinh, đương sự Đỗ Mạnh C và đóng dấu niêm phong của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý. Bên giao và bên nhận không kiểm tra bên trong.

- 01 phong bì niêm phong được dán kín, trên mép dán niêm phong có chữ ký của Giám định viên Trần Ngọc Chinh, cán bộ Trần Anh Tuấn, đương sự Trần Xuân và đóng dấu niêm phong của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý. Bên giao và bên nhận không kiểm tra bên trong.

- 01 phong bì niêm phong được dán kín, trên mép dán niêm phong có chữ ký của Giám định viên Trần Ngọc Chinh, đương sự Trần Trọng T và đóng dấu niêm phong của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý. Bên giao và bên nhận không kiểm tra bên trong.

3.3- Trả lại chị Trần Thị Kim A 01 chiếc xe máy điện màu Đỏ- Đen, BKS: MĐ3-920.77.

3.4- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án số tiền 9.400.000 đồng đã thu giữ của bị cáo Từ Việt T.

Các tang vật là các phong bì niêm phong, các điện thoại trên hiện đang lưu giữ tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 15/6/2020 từ Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Hà Nội; các tang vật là xe máy, xe máy điện hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng phòng PC10- Công an thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/4/2020 từ Đội 3- PC04, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Hà Nội, tang vật là tiền hiện đang lưu giữ tại tài khoản của Phòng Cảnh sát Thi hành án

hình sự và hỗ trợ tư pháp- Công an thành phố Hà Nội theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 08/5/2020 từ người nộp là Bùi Anh Tuấn- PC 04, Công an thành phố Hà Nội.

4. Về án phí: Từ Việt T, Đỗ Mạnh C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản bản án.

Nơi nhận:
- CA, VKSND, Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Trại tạm giam số 01- CA TP Hà Nội.
- Bị cáo, NBC cho bị cáo.
- UBND nơi các bị cáo cư trú.
- L- u HS,VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Thanh Huyền